

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 76/2018/HS-ST
Ngày: 25- 9- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hồng Châu – Hiệu trưởng trường tiểu học Kim Đồng.

2. Ông Nguyễn Thanh Tuấn - Chủ tịch mặt trận tổ quốc xã Bình Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXXHS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Vũ N (tên gọi khác: C), sinh năm 1999; tại Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Th và bà Nguyễn Thị Tuyết M; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo Trần Vũ N bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt để tạm giam từ ngày 29-3-2018 đến nay; *có mặt.*

2. Nguyễn Trần Tấn A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 10 năm 2001; tại Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố C, Phường D, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị L (ly thân từ lúc bị cáo mới sinh); vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Ngày 08-9-2017 bị Công an Phường 4, thành phố Tây Ninh xử phạt cảnh cáo do có hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 25-11-2017, bị Công an thành phố Tây Ninh xử phạt hành chính có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Không. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt để tạm giam từ ngày 01-5-2018 đến nay; *có mặt.*

3. Tô Hiền Đ (tên gọi khác: P), sinh 28 tháng 10 năm 1999; tại Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố E, Phường F, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Tô Thị Minh T; vợ, con:

Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt để tạm giam từ ngày 28-5-2018 đến nay; *có mặt*.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Tấn A:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958; Địa chỉ: khu phố E, phường F, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (*có đơn xin vắng mặt*) và bà Trần Thị L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố C, Phường D, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Tấn A:* Ông Lê Minh Hiền - Trợ giúp viên pháp lý theo sự phân công của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh (theo Quyết định số 44/QĐ-TTGPL ngày 26-4-2018); *có mặt*.

- *Người bị hại:*

1. Chị Đỗ Nhật Hà, sinh năm 1976; Địa chỉ: ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; *có đơn xin vắng mặt*.

2. Anh Văn Đức Trung, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu phố 7, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có đơn xin vắng mặt*.

3. Anh Đinh Việt Tâm, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 162, Hẻm 75, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có đơn xin vắng mặt*.

4. Em Phan Thanh Lộc, sinh ngày 31-3-2002; Địa chỉ: ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của em Phan Thanh Lộc là : ông Phan Văn Chung, sinh năm: 1966; Cùng trú tại: ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; *có đơn xin vắng mặt*.

5. Anh Lê Đức Hóa, sinh năm 1992; Địa chỉ: khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

6. Bà Thân Thị Bình, sinh năm 1960; Địa chỉ: Khu phố 6, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

7. Anh Nguyễn Ngọc Việt, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu phố 5, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Em Nguyễn Minh Sang, sinh ngày 24-9-2003; Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Minh Sang: chị Nguyễn Thị Ngọc Kim, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

2. Em Lê Văn Phong, sinh ngày 21-12-2004; Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của Lê Văn Phong: chị Lê Thị Kim Tuyến, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (*có mặt*) và A Võ Văn Trân, sinh năm: 1987. Địa chỉ: ấp Cây Xiềng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; *có đơn xin vắng mặt*.

3. Em Lê Văn Tấn, sinh ngày 15-7-2002; Địa chỉ: Khu phố 6, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của em Lê Văn Tấn: chị Lê Thị Kim Yến, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Ấp Trường Ân, xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ, Lê Văn Phong, Lê Văn Tấn, Nguyễn Minh Sang chơi chung với nhau từ trước. Do nghiện game, ma túy, nên N bàn bạc với Tấn A, Đ, Phong, Tấn, Sang đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi phát hiện có tài sản, người nào trực tiếp vào lấy cắp tài sản thì người còn lại phải có trách nhiệm cảnh giới và khi bị phát hiện thì thông báo để cùng nhau tẩu thoát, tài sản trộm được sẽ chia đều nhau. Từ tháng 7-2017 đến ngày 04-01-2018, N cùng Tấn A, Đ, Phong, Tấn, Sang đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 25-7-2017, N cùng Tấn A rủ Đ đi trộm cắp tài sản. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Future không rõ biển số chở Tấn A, Đ. Trên đường đi, thấy nhà A Đinh Việt Tâm, ngụ khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh đóng cửa, trước hiên nhà có 02 cái lồng tre bên trong có 02 con chim hoành hoạch mòng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 70FA-3077. N phân công Tấn A, Đ vào lấy trộm, còn N đứng ở ngoài cảnh giới. Khi Tấn A, Đ lấy được 02 lồng tre và 02 con chim, cả ba đem về cất giữ sau bụi cây nhà Đ rồi tiếp tục trở lại lấy trộm xe mô tô. Sau đó, N và Tấn A bán 02 lồng tre và chim cho một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ ở khu vực chợ Long Hoa được 400.000 đồng. Xe mô tô cúp N bán cho tiệm sửa xe không rõ địa chỉ ở Bình Dương được 900.000 đồng. Tiền có được cả 3 chia mỗi người 400.000 đồng, còn 100.000 đồng sử dụng chơi game chung.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 04-10-2017, N rủ Tấn A và Nguyễn Minh Sang, sinh ngày 24-9-2003 đi trộm cắp tài sản. N điều khiển xe mô tô Future không rõ biển số chở Tấn A, Sang. Khi đến nhà của bà Thân Thị Bình ngụ Khu phố 6, Phường 3, thành phố Tây Ninh, nhìn thấy nhà đóng cửa, trước nhà có để xe mô tô nhãn hiệu JIULONG màu xanh, biển số 70K2-3286, N phân công Tấn A, Sang vào lấy xe, N đứng ngoài cảnh giới. Tấn A và Sang lén lút vào đẩy xe ra ngoài, bấm dây bình chạy về, sau đó gặp Nguyễn Văn Lốp, nói xe hóa giá cần bán. anh Lốp tin tưởng và đồng ý mua với giá 1.100.000 đồng. N chia đều mỗi người 350.000 đồng, còn 50.000 đồng dùng chơi game chung. Do thời gian đã lâu nên anh Lốp không nhớ bán xe cho ai, địa chỉ ở đâu.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 02-11-2017, N rủ Tấn A và Nguyễn Minh Sang đi trộm cắp tài sản. N điều khiển xe mô tô Future không rõ biển số chở Tấn A, Sang. Khi đến nhà anh Lê Đức Hóa ngụ khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, nhìn thấy nhà đóng cửa, trước nhà có để xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xA, biển số 70K8-5799, N phân công Tấn A, Sang vào lấy xe, N đứng ngoài cảnh giới. Tấn A, Sang lén lút vào đẩy xe ra ngoài, bấm dây bình chạy về, sau đó gặp Nguyễn Văn Lốp, nói xe hóa giá cần bán. anh Lốp tin tưởng, đồng ý mua với giá 1.200.000 đồng, N chia đều mỗi người 400.000 đồng. Xe mô tô trên anh Lốp đã bán cho khách, do thời gian đã lâu nên không nhớ bán cho ai, địa chỉ ở đâu.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 10-12-2017, Tấn A rủ N và Lê Văn Tấn, sinh ngày 15-7-2002 đi trộm cắp tài sản. N điều khiển xe mô tô Wave không rõ biển số chở Tấn A, Tấn. Khi đến nhà anh Nguyễn Ngọc Việt ngụ Khu phố 5, Phường 3,

thành phố Tây Ninh, nhìn thấy nhà đóng cửa rào, bên trong có để xe mô tô nhãn hiệu Wangguan màu xA, biển số 70F8-2187, N phân công Tấn A, Tấn vào lấy xe, N đứng ngoài cảnh giới. Tấn A, Tấn đến khiêng cánh cửa rào để sang một bên tạo khoảng trống và vào đẩy xe ra ngoài, bứt dây bình chạy về. Sau đó, N, Tấn A đến gặp Nguyễn Văn Lốp, Tấn A nói xe của mình mua hóa giá cần bán. anh Lốp tin tưởng, đồng ý mua với giá 950.000 đồng, Tấn A chia đều mỗi người 300.000 đồng, còn lại 50.000 đồng sử dụng chơi game chung. Xe mô tô trên anh Lốp đã bán cho khách nhưng không nhớ bán cho ai, địa chỉ ở đâu.

Vụ thứ năm: Khoảng 00 giờ ngày 04-01-2018, Tấn A rủ N, Lê Văn Phong, sinh ngày 21-12-2004 đi trộm cắp tài sản. Khi cả ba đi bộ đến nhà cho thuê tháng thuộc Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh nhìn thấy nhà trọ không đóng cửa, bên trong có 01 xe mô tô nhãn hiệu EST biển số 70RA-2319 của em Phan Thanh Lộc ngụ ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh nên N và Phong đứng bên ngoài cảnh giới, Tấn A đi vào bên trong đẩy xe ra ngoài, bứt dây bình, Tấn A điều khiển xe chở N, Phong đi ăn. Sau đó đưa Phong về nhà, Tấn A và N tiếp tục đi chơi game rồi về nhà Tấn A ngủ. Đến sáng cùng ngày, khi N đang sơn lại xe của em Lộc thì bị Công an đến kiểm tra và mời về làm việc.

Ngoài ra, N, Tấn A, Đ, Sang, Tấn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng trên địa bàn thành phố Tây Ninh và huyện Hòa Thành, cụ thể:

- Khoảng 01 giờ trong tháng 7-2017, N rủ Đ đi trộm cắp tài sản, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave không rõ biển số chở Đ. Khi đến nhà anh Văn Đức Trung ngụ Khu phố 7, Phường 3, thành phố Tây Ninh, thấy nhà A Trung đóng cửa, trước nhà có 08 khung cửa sổ bằng sắt, N, Đ cùng nhau lấy trộm, chở về cất giấu sau bụi cây nhà Đ. Sau đó bán cho một người phụ nữ mua ve chai dạo, không rõ họ tên địa chỉ được 800.000 đồng, cả hai chia đều mỗi người được 400.000 đồng.

- Khoảng 01 giờ trong tháng 11-2017, N rủ Tấn A và Lê Văn Tấn đi trộm cắp tài sản, N điều khiển xe mô tô Wave không rõ biển số chở Tấn A, Tấn. Khi đến nhà chị Đỗ Nhật Hà ngụ ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành thấy nhà chị Hà đóng cửa, phía trước có xe mô tô nhãn hiệu Waythai màu xA, biển số 70H1-9233, N phân công Tấn A, Tấn vào lấy xe, N đứng ngoài cảnh giới. Sau khi lấy được xe đem đến gặp anh Nguyễn Văn Lốp, nói xe hóa giá, do cần tiền nên bán. Anh Lốp tin tưởng và đồng ý mua với giá 1.200.000 đồng. N chia cho Tấn A 200.000 đồng, còn 1.000.000 đồng giữ lại. Xe mô tô trên anh Lốp đã bán nhưng không nhớ bán cho ai, địa chỉ ở đâu.

- Khoảng 01 giờ trong tháng 9-2017, N rủ Tấn A, Sang đi trộm cắp tài sản, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Future không rõ biển số chở Tấn A. Khi đi ngang qua khu vực quán cà phê Ba Lù thuộc ấp Hiệp Long, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành nhìn thấy có một căn nhà đóng cửa, phía trước có 01 xe mô tô không rõ biển số, N đứng ngoài cảnh giới, Tấn A, Sang vào lấy trộm xe. Xe trộm được, N cùng Tấn A đem bán cho anh Lốp, nói xe hóa giá, anh Lốp đồng ý mua giá 1.200.000 đồng. Tiền có được N chia đều mỗi người 400.000 đồng. Xe mô tô trên anh Lốp đã bán cho người khác không rõ họ tên địa chỉ. Qua phối hợp điều tra, xác minh, Công an huyện Hòa Thành trả lời tại Công văn số 42 ngày 04-5-2018 là chưa tìm được bị hại.

Ngoài trộm cắp tài sản của các bị hại. Nguyễn Trần Tấn A đã cùng với Tô Hiền Đ, em Lê Văn Phong, em Lê Văn Tấn, em Đào Văn Tuấn sinh năm 2003 còn lừa đảo chiếm đoạt bánh mì và cướp giật 223.000 đồng của ông Phạm Văn Qui tại địa bàn thành phố Tây Ninh. Tuy nhiên, đối với hành vi chiếm đoạt tài sản là tiền và bánh mì của ông Qui ngày 02-10-2018, do tại thời điểm thực hiện, Nguyễn Trần Tấn A, Lê Văn Tấn, Lê Văn Phong chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và hành vi của Tấn A, Tấn, Phong, Tuấn chỉ bộc phát nhất thời, không có tổ chức nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tấn A, Tấn, Phong, Tuấn về hành vi “Cướp giật tài sản” và số tiền cũng đã bồi thường cho ông Qui xong, gia đình ông Qui không có yêu cầu gì nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với Tô Hiền Đ, cùng Tấn A, Phong, Tấn có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 02 ổ bánh mì của ông Qui vào ngày 30-9-2017, Đ đủ 17 tuổi, nhưng do không đủ định lượng nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đ.

* Kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG-TTHS ngày 19-01-2018 của HĐĐG trong tố tụng hình sự UBND thành phố Tây Ninh, kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, biển số 70FA-3077 trị giá 2.000.000 đồng;
- Xe mô tô nhãn hiệu JIULONG biển số 70K2-3286, trị giá 2.500.000 đồng;
- Xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 70K8-5799, trị giá 6.000.000 đồng;
- Xe mô tô nhãn hiệu Wangguan biển số 70F1-2187, trị giá 2.500.000 đồng;
- Xe mô tô nhãn hiệu EST biển số 70RA-2319, trị giá 3.000.000 đồng;

* Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG-TTHS ngày 12-4-2018; số 36/KLĐG-TTHS ngày 29-5-2018 của HĐĐG trong tố tụng hình sự UBND thành phố Tây Ninh, kết luận: 08 khung cửa sổ bằng sắt, kích thước (1x2)m, trị giá 992.000 đồng; 02 cái lồng tre và 02 con chim hoành hoạc mòng trị giá 1.400.000 đồng.

* Kết luận định giá tài sản số 19/KLĐG-TTHS ngày 12-4-2018 của HĐĐG trong tố tụng hình sự UBND huyện Hòa Thành, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Waythai màu xA, biển số 70H1-9233, trị giá 1.900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản thiệt hại theo kết quả định giá là 20.292.000 đồng.

* Qua xác minh, Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* Về bồi thường thiệt hại: các bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền như sau: Anh Lê Đức Hóa 6.000.000 đồng, anh Nguyễn Ngọc Việt 2.500.000 đồng, A Đinh Việt Tâm 3.400.000 đồng, bà Thân Thị Bình 2.500.000 đồng, anh Văn Đức Trung 992.000 đồng, chị Đỗ Nhật Hà 1.900.000 đồng; riêng em Phan Thanh Lộc đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường. Qua làm việc, Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 66/CT- VKSTPTN ngày 12-7-2018 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Trong phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm đề nghị:

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Vũ N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm b, r, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Trần Tấn A từ 15 đến 18 tháng tù.

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt Tô Hiền Đ từ 15 đến 18 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 586, 589 của Bộ Luật dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Trần Vũ N, Tô Hiền Đ, Nguyễn Trần Tấn A và đại diện hợp pháp của bị cáo Tấn A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của họ liên đới bồi thường cho các bị hại theo quy định pháp luật.

Các bị cáo N, A, Đ; các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa của bị cáo Nguyễn Trần Tấn A trình bày: Thống nhất với tội danh và những tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố và đề nghị đối với bị cáo A. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm không phải là người chủ mưu, cầm đầu. Trong số 07 vụ trộm bị cáo tham gia có 04 vụ bị cáo thực hiện khi chưa đủ 16 tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo bỏ đi từ lúc bị cáo mới sinh, mẹ bị cáo phải đi làm thuê kiếm sống nên thiếu sự giáo dục của gia đình, bị cáo chưa thành niên, có học vấn thấp, suy nghĩ còn bông bột, bị cáo tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 173; Điểm b, r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Bị cáo Tấn A không bào chữa bổ sung.

Lời nói sau cùng các bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Tấn A, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Từ tháng 7-2017 đến ngày 04-01-2018, Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ đã cấu kết, cùng nhau bàn bạc, phân công vai trò và thống nhất thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh, huyện Hòa Thành của các bị hại: Đinh Viết Tâm xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, biển số 70FA-3077, 02 cái lồng tre và 02 con chim hoành

hoạch mòng; Thân Thị Bình xe mô tô nhãn hiệu JIULONG biển số 70K2-3286; Lê Đức Hóa xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 70K8-5799; Nguyễn Ngọc Việt xe mô tô nhãn hiệu Wangguan biển số 70F1-2187; Phan ThA Lộc xe mô tô nhãn hiệu EST biển số 70RA-2319; Văn Đức Trung 08 khung cửa sổ bằng sắt; Đỗ Nhật Hà 01 xe mô tô nhãn hiệu Waythai, biển số 70H1-9233.

Sau khi trộm xe của em Phan Thanh Lộc, bị cáo N đem xe sơn lại thì bị phát hiện và mời làm việc ngày 04-01-2018. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm, xác định được và được Hội đồng định giá là 20.292.000 đồng. Trong đó, N trộm cấp 08 vụ với giá trị tài sản chiếm đoạt là 20.292.000 đồng, Tấn A trộm cấp 07 vụ với giá trị tài sản chiếm đoạt là 19.300.000 đồng, Đ trộm cấp 02 vụ với giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.392.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ. Nên đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều a Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo Trần Vũ N và Tô Hiền Đ là người đã thành niên, bị cáo Nguyễn Trần Tấn A tuy chưa thành niên nhưng các bị cáo đều đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, biết việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do có tính tham lam lười lao động muốn có tiền tiêu xài, chơi game nên các bị cáo đã tập hợp nhiều tên, trong đó có cả người từ 14 đến dưới 16 tuổi. Các bị cáo đã cấu kết, bàn bạc và thống nhất đi trộm cắp tài sản bán chia nhau tiêu xài. Việc phạm tội của các bị cáo đã gây dư luận không tốt trong nhân dân, trong thời gian từ tháng 7-2017 đến ngày 04-01-2018 các bị cáo đã thực hiện 08 lần trộm cắp trên 02 huyện, đối tượng trộm là xe honda và các tài sản khác. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt trên 20.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Xét về tính chất vụ án:* Bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, cấu kết chặt chẽ khi thực hiện tội phạm nên các bị cáo phạm tội là đồng phạm có tổ chức. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng:

- Bị cáo N dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người đề xuất, rủ rê lôi kéo Nguyễn Trần Tấn A và trẻ em khác là Lê Văn Phong, Lê Văn Tấn, Nguyễn Minh Sang thực hiện tội phạm đến cùng để trộm cắp của người khác khi các em Phong, Tấn, Sang ở độ tuổi từ 14 đến dưới 16 tuổi, trước và sau N đã cùng các đồng phạm khác tham gia 8/8 vụ (trong đó, có 02 vụ không đủ định lượng và 01 vụ không tìm được bị hại). Mỗi vụ trộm bị cáo đều bàn bạc phân công cho các bị cáo khác vào trộm tài sản, còn bị cáo đậu xe ở ngoài cảnh giới để khi có người phát hiện sẽ la lên cho đồng bọn ra xe nổ máy chạy đi. Tổng số tài sản chiếm đoạt các vụ trộm bị cáo tham gia là 20.292.000 đồng và phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là có tổ chức quy định tại Điều a Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cần xử bị

cáo ở mức án cao trong khung hình phạt đã truy tố mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Trần Tấn A tuy chưa thành niên, nhưng có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy có nhân thân xấu, trước và sau Tấn A đã cùng các đồng phạm khác tham gia 7/8 vụ (trong đó có 01 vụ không đủ định lượng và 01 vụ không tìm được bị hại). Mỗi vụ trộm bị cáo đều tham gia với vai trò trực tiếp thực hiện. Tổng số tài sản chiếm đoạt các vụ trộm bị cáo tham gia là 19.300.000 đồng, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là có tổ chức quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cần xử bị cáo ở mức án cao sau bị cáo N mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

- Bị cáo Đ là đồng phạm giúp sức, khi được N, A rủ đi trộm đã đồng ý thống nhất cao cùng N và Tấn A thực hiện tội phạm. Trong đó, Đ tham gia thực hiện 02/8 vụ trộm, có 01 vụ không đủ định lượng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng với bị cáo Tấn A.

[5] *Xét ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Tuấn A:* Đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 09 đến 12 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, trong vụ án này bị cáo tuy chưa thành niên nhưng là người trực tiếp 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, trong các lần chiếm đoạt được tài sản thì có 03 lần Tấn A là người rủ rê, trực tiếp thực hiện và hưởng lợi đều nhau khi tiêu thụ tài sản nên không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[6] *Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:* Tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo N, Tấn A và Đ là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo N là người đã thành niên nhưng là người rủ rê, dụ dỗ người chưa thành niên thực hiện tội phạm; bị cáo Đ, bị cáo Tấn A do lười lao động, thích hưởng thụ nên đã cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức lao động và biết chấp hành pháp luật.

[7] Khi quyết định hình phạt có xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Trần Vũ N có 02 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điểm g, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với Nguyễn Trần Tấn A có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo N và Tấn A tự thú khai ra những lần thực hiện hành vi trộm cắp trước đó khi cơ quan điều tra chưa phát hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo được quy định tại Điểm r Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tấn A đã tác động gia đình nộp số tiền 4.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho các bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo Đ, tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đ, bị cáo Tấn A

chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng Khoản 3 Điều 7; Khoản 1, Khoản 6 Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc Hội áp dụng quy định có lợi cho bị cáo Đ và bị cáo Tấn A.

Xét thấy bị cáo Tấn A là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; các bị cáo N và Đ không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Em Phan Thanh Lộc đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu EST biển số 70RA-2319, em Lộc và người đại diện hợp pháp là ông Phan Văn Chung không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận. Do đó, em Lê Thanh Phong (người đại diện hợp pháp là chị Lê Thị Kim Tuyền và anh Võ Văn Trân) không phải bồi thường.

Tài sản là xe honda của các bị hại không thu hồi được: anh Lê Đức Hóa yêu cầu bồi thường 6.000.000 đồng, anh Nguyễn Ngọc Việt yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng, anh Đinh Việt Tâm yêu cầu bồi thường 3.400.000 đồng, bà Thân Thị Bình yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng, anh Văn Đức Trung yêu cầu bồi thường 992.000 đồng, chị Đỗ Nhật Hà yêu cầu bồi thường 1.900.000 đồng phù hợp với giá trị tài sản như định giá là có căn cứ. Trong đó, các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia chung từng vụ, chia tiền bằng nhau nên mức bồi thường bằng nhau nhưng chưa bồi thường. Tại Tòa các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (đại diện hợp pháp là cha mẹ) thống nhất có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại. Do vậy, cần buộc các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (đại diện hợp pháp là cha mẹ) phải liên đới bồi thường cho các bị hại trong từng vụ trộm theo giá mà Hội đồng định giá đã định đối với từng tài sản. Riêng vụ trộm xe của chị Đỗ Nhật Hà, bị cáo N chia tiền cho Tấn A, không chia tiền cho em Tấn nên bị cáo N và Tấn A cùng có trách nhiệm bồi thường cho chị Hà. Gia đình bị cáo Tấn A nộp số tiền 4.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho các bị hại nên ghi nhận.

[9] Đối với 02 xe mô tô hiệu Wave và hiệu Future là xe N mua hóa giá không giấy tờ, N đã bán cho ai không rõ nên không xử lý.

Đối với em Lê Văn Phong, Lê Văn Tấn, Nguyễn Minh Sang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Lốp, khi mua tài sản của các bị hại, các bị cáo nói xe hóa giá, anh Lốp tin tưởng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[10] Về án phí:

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 312.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Tấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị Kim Yến và em Lê Văn Tấn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Kim và em Nguyễn Minh Sang phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điểm g, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Vũ N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Vũ N 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm b, r, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1, Khoản 6 Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc Hội;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Tấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-5-2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo A.

- Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1, Khoản 6 Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc Hội;

Tuyên bố bị cáo Tô Hiền Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Tô Hiền Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-5-2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận em Phan Thanh Lộc đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu EST biển số 70RA-2319, em Lộc và người đại diện hợp pháp là ông Phan Văn Chung không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Buộc các bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, Tô Hiền Đ có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Đinh Viết Tâm số tiền 3.400.000 đồng, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường 1.134.000 đồng (*một triệu một trăm ba mươi bốn nghìn đồng*), nếu bị cáo Tấn A không đủ tài sản để bồi thường thì ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị L (cha, mẹ bị cáo) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

- Buộc các bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan em Nguyễn Minh Sang (đại diện hợp pháp là chị Nguyễn Thị Ngọc Kim) có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Thân Thị Bình số tiền 2.500.000 đồng. Trong đó bị cáo N, bị cáo Tấn A mỗi bị cáo phải bồi thường 834.000 đồng, em Sang và chị Kim phải bồi thường 834.000 (*tám trăm ba mươi bốn nghìn*) đồng; bồi thường cho anh Lê Đức Hóa số tiền 6.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo N, bị cáo Tấn A mỗi bị cáo phải bồi thường 2.000.000 đồng, em Sang và chị Kim phải bồi thường 2.000.000 (*hai triệu*) đồng; nếu bị cáo Tấn A không đủ tài sản để bồi thường thì ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị L (cha, mẹ bị cáo) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

- Buộc các bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan em Lê Văn Tấn (đại diện hợp pháp là chị Lê Thị Kim YẾN) có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Việt số tiền 2.500.000 đồng. Trong

đó, bị cáo N, Tấn A mỗi bị cáo phải bồi thường 834.000 đồng, em Tấn và chị Yến phải bồi thường 834.000 (*tám trăm ba mươi bốn nghìn*) đồng; nếu bị cáo Tấn A không đủ tài sản để bồi thường thì ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị L (cha, mẹ bị cáo) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

- Buộc các bị cáo Trần Vũ N, Nguyễn Trần Tấn A có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho chị Đỗ Nhật Hà số tiền 1.900.000 đồng, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường 950.000 (*chín trăm năm mươi nghìn*) đồng; nếu bị cáo Tấn A không đủ tài sản để bồi thường thì ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị L (cha, mẹ bị cáo) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

- Buộc các bị cáo Trần Vũ N, Tô Hiền Đ có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Văn Đức Trung số tiền 992.000 đồng, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường 496.000 đồng (*bốn trăm chín mươi sáu nghìn*) đồng.

Tổng cộng số tiền bị cáo N phải bồi thường cho các bị hại là 6.248.000 đồng; bị cáo Tấn A phải bồi thường là 5.752.000 đồng; bị cáo Đ phải bồi thường là 1.630.000 đồng; em Sang và chị Kim phải bồi thường là 2.834.000 đồng; em Tấn và chị Yến phải bồi thường 834.000 đồng. Ghi nhận gia đình bị cáo Tấn A đã nộp số tiền 4.000.000 theo biên lai thu số 0000365 ngày 13-9-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, còn phải nộp tiếp số tiền 1.572.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Vũ N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 312.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 512.400 (*năm trăm mười hai nghìn bốn trăm*) đồng.

Bị cáo Nguyễn Trần Tấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 500.000 (*năm trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo Tô Hiền Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 500.000 (*năm trăm nghìn*) đồng.

Chị Lê Thị Kim Yến và em Lê Văn Tấn phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Kim và em Nguyễn Minh Sang phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người

tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAT;
- Công an TP Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS;
- Dương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng

